

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN PHONG  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 16 - 12 - 2020  
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Tiến và ông Nghiêm Đình Ché.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tạ Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:**  
Bà Ngô Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ thụ lý số: 132/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2020, về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/11/2020 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 117/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Oanh, sinh năm 1985 (Có mặt);

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Xuân, sinh năm 1983 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn Đông Bích, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Oanh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Xuân, sinh năm 1983; HKTT: Thôn Đông Bích, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Trước khi kết hôn vợ chồng chị có được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 16/4/2012. Sau ngày cưới vợ chồng ăn riêng, ở riêng, không sống cùng bố mẹ chồng.

Trong quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, trầm trọng nhất là vào tháng 6/2019 do anh Xuân có quan hệ với người phụ nữ khác, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Chị đã làm đơn ly hôn đến TAND huyện Yên Phong, sau đó gia đình hai bên khuyên giải nên chị đã

rút đơn ly hôn vào tháng 7 năm 2019 cho anh Xuân cơ hội thay đổi nhưng quan hệ vợ chồng vẫn không được cải thiện. Vợ chồng ly thân gần 2 năm nay nhưng vẫn ở cùng nhà. Từ đầu năm 2020, anh Xuân thuê nhà ra ở riêng, thi thoảng về thăm con xong lại đi ngay. Gia đình hai bên khuyên giải nhưng không có kết quả. Chị đã thông báo cho anh Xuân biết việc làm đơn xin ly hôn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Xuân.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Vui, sinh ngày 23/10/2002; Nguyễn Thị Kim Hồng, sinh ngày 16/10/2004; Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 05/02/2011. Cháu Vui hiện đã trưởng thành và có gia đình riêng, tự lập cuộc sống, không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng; không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện cả 02 cháu Hồng và cháu Bảo đang ở với chị Oanh. Ly hôn chị xin nuôi cả 02 cháu, không yêu cầu anh Xuân cấp dưỡng nuôi con. Chị đủ điều kiện nuôi con, về chỗ ở: Chị có nhà và đất cho các cháu ở, về thu nhập: chị kinh doanh thu nhập trung bình 10,000,000đồng/1tháng.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Xuân vắng mặt tại phiên toà, có hộ khẩu tại địa phương, nhiều lần Tòa án triệu tập nhưng không lên làm việc. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương.

Tại biên bản xác minh với Công an xã Đông Thọ, huyện Yên Phong cung cấp: Theo sổ sách lưu tại cơ quan anh Xuân có hộ khẩu tại thôn Đông Bích, xã Đông Thọ, hiện nay anh Xuân không có mặt tại gia đình và địa phương, thi thoảng có về nhà xong lại đi ngay, khi đi không trình báo với các cấp chính quyền.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn anh Xuân không chấp hành đầy đủ về nghĩa vụ của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà không có mặt. Về nội dung; đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Oanh, đề nghị Tòa án xử cho chị Nguyễn Thị Oanh được ly hôn với anh Nguyễn Văn Xuân. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim Hồng, sinh ngày 16/10/2004; Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 05/02/2011 cho chị Oanh tiếp tục nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng chị Oanh không yêu cầu nên không giải quyết. Đối với

cháu Nguyễn Thị Vui, sinh ngày 23/10/2002 đã đủ 18 tuổi nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Oanh không yêu cầu nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Oanh có đơn xin ly hôn, theo đúng mẫu và nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định. Chị Oanh cung cấp hộ khẩu và địa chỉ của anh Nguyễn Văn Xuân, tại thôn Đông Bích, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, anh Xuân chưa chuyển hộ khẩu. Quá trình giải quyết vụ án chị Oanh cung cấp địa chỉ của anh Xuân tại Khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Toà án nhân dân huyện Yên Phong đã chuyển vụ án cho Toà án nhân dân thị xã Từ Sơn, giải quyết theo thẩm quyền. Qua xác minh tại Công an phường Đình Bảng thể hiện anh Xuân không có đăng ký tạm trú tại Khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng. Do vậy, Toà án nhân dân huyện Yên Phong thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Qua xác minh người thân, các cấp chính quyền, anh Xuân có hộ khẩu, địa chỉ tại thôn Đông Bích, xã Đông Thọ, chưa chuyển hộ khẩu đi đâu, thi thoảng vẫn về gia đình xong lại đi ngay, vẫn liên lạc về gia đình, chị Oanh cung cấp địa chỉ là đúng, Toà án đã tiến hành triệu tập nhiều lần anh vẫn không chấp hành, không lên làm việc, vì vậy Toà án tiến hành niêm yết văn bản tố tụng và giải quyết vắng mặt anh Xuân theo quy định. Toà án đã hoãn phiên toà vào ngày 30/11/2020, tại phiên toà hôm nay anh Xuân vẫn vắng mặt, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Oanh và anh Nguyễn Văn Xuân, kết hôn vào năm 2012 trên cơ sở được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Môn. Tại thời điểm kết hôn anh chị đủ điều kiện và tuân thủ các quy định pháp luật. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Oanh và anh Xuân là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau ngày kết hôn, chị Oanh và anh Xuân chung sống hoà thuận đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, trầm trọng nhất là vào tháng 6/2019 do anh Xuân có quan hệ với người phụ nữ khác, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Chị Oanh đã làm đơn ly hôn đến TAND huyện Yên Phong, sau đó gia đình hai bên khuyên giải nên chị đã rút đơn vào tháng 7 năm 2019 nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Vợ chồng ly thân gần 2 năm nay nhưng vẫn ở cùng nhà. Từ đầu năm 2020, anh Xuân thuê nhà ra ở riêng, thi thoảng về thăm con xong lại đi ngay. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã lâu, cả hai không có biện pháp gì để vợ

chồng về đoàn tụ. Quan hệ hôn nhân của anh chị chỉ tồn tại về mặt hình thức. HĐXX nhận định đến nay mâu thuẫn vợ chồng chị Oanh, anh Xuân là trầm trọng, anh chị ly thân nhau từ lâu, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài được, việc chị Oanh làm đơn xin ly hôn anh Xuân là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Oanh.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Vui, sinh ngày 23/10/2002; Nguyễn Thị Kim Hồng, sinh ngày 16/10/2004; Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 05/02/2011. Quá trình giải quyết, cả 03 con đều chưa đủ 18 tuổi nên chị Oanh xin nuôi cả 3 con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Nay cháu Nguyễn Thị Vui đã đủ 18 tuổi, trưởng thành, có thể tự lập được cuộc sống nên chị không đề nghị vấn đề nuôi dưỡng đối với cháu Vui, Hội đồng xét xử xét thấy đúng quy định nên chấp nhận. Đối với 02 cháu Nguyễn Thị Kim Hồng và Nguyễn Gia Bảo: Quá trình làm việc tại Tòa án các cháu đều có nguyện vọng được ở với chị Oanh. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của chị Oanh và các cháu hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập của các cháu; mặt khác hiện anh Xuân thường xuyên vắng nhà nên cần chấp nhận nguyện vọng của chị Oanh và các cháu. Giao cháu Hồng và cháu Bảo cho chị Oanh tiếp tục nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Oanh yêu không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Oanh không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Oanh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Bởi các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235, 262, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Oanh. Chị Nguyễn Thị Oanh được ly hôn với anh Nguyễn Văn Xuân.

Về con chung: Cháu Nguyễn Thị Vui, sinh ngày 23/10/2002 đã trưởng thành nên không đề cập nuôi dưỡng. Giao các cháu Nguyễn Thị Kim Hồng, sinh ngày 16/10/2004; Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 05/02/2011 cho chị Nguyễn Thị Oanh

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Oanh phải chịu 300,000đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Oanh đã nộp 300,000đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0004013 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong)

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- UBND xã Văn Môn ;
- VKS huyện Yên Phong;
- THA DS huyện Yên Phong;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Oanh phải chịu 300,000đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Oanh đã nộp 300,000đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0004013 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong)

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Văn Tiến      Nghiêm Đình Chế**